

Số: 808/BC-UBND

Châu Thành, ngày 25 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Về việc tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện  
Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ  
Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định số 2934/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc thành lập Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành.

Căn cứ Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc bổ sung thành viên Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo tự chấm điểm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2024, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH (TỰ CHẤM 20/20 ĐIỂM)**

1. Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 2934/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành, Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc bổ sung thành viên Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành, có 22 thành viên do đồng chí Phó



Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường làm Trưởng ban. Ngoài ra, trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 14 văn bản triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND, Ủy ban nhân dân huyện tự chấm. **(tự chấm 4/4 điểm)**

2. Có xây dựng Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện. Đồng thời, chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thực hiện ra quân Ngày chủ nhật “xanh - sạch - đẹp” có 14/14 xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện trên địa bàn quản lý. **(tự chấm 2/2 điểm)**

3. Thực hiện kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với Sở Tài nguyên và Môi trường định kỳ và đột xuất đầy đủ **(tự chấm 10/10 điểm)**.

4. Ủy ban nhân dân huyện có chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch số 01/KH-PTNMT ngày 08/01/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, chấm điểm việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2024 **(tự chấm 2/2 điểm)**.

5. Có Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 30/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện mô hình thu gom, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện Châu Thành. Trang bị 89 thùng phân loại rác cho 16 cơ quan đơn vị, ban hành văn bản chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức gương mẫu, tích cực và đi đầu trong việc giảm thiểu chất thải nhựa; hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần (bao gồm túi ni-lông khó phân hủy, bao gói nhựa thực phẩm, chai lọ nhựa, ống hút, hộp xốp đựng thực phẩm, cốc và bộ đồ ăn...); không sử dụng băng rôn, khẩu hiệu, chai, cốc, ống hút, bát, đĩa nhựa.... dùng một lần tại công sở và trong các hội nghị, hội thảo, cuộc họp và ngày lễ, ngày kỷ niệm và các sự kiện khác, chỉ đạo báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12 hàng năm về phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND huyện **(tự chấm 2/2 điểm)**.

## **II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG (TỰ CHẤM 10/10 ĐIỂM)**

1. Kết quả khảo sát ngẫu nhiên 05 người cho thấy 100% người dân biết và tham gia tham gia và thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự và an toàn giao thông **(tự chấm 5/5 điểm)**.



2. Kết quả khảo sát ngẫu nhiên 05 người cho thấy 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động, người dân biết và tham gia thực hiện Chỉ thị 27-CT/TU và Kế hoạch 04/KH-UBND (*tự chấm 5/5 điểm*).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (TỰ CHẤM 68/70 ĐIỂM)**

**1. Hoạt động thu gom, xử lý chất thải; cải thiện cảnh quan môi trường (*tự chấm 20/20 điểm*)**

- Tại khu vực Đô thị: Thực hiện vệ sinh môi trường chào mừng Kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024) và 138 năm ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2024); hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế đa dạng sinh học (22/5), Ngày Môi trường thế giới (05/6) năm 2024. Qua đó đã tổ chức ra quân được 31 cuộc có 970 lực lượng tham gia thực hiện vệ sinh môi trường tuyến đường 2 tháng 9, đường Đoàn Công Chánh, đường 30 tháng 4.... với chiều dài khoảng 20,05 km, qua đó cắt cỏ, thu gom 15,5 tấn rác thải, cắt tỉa 90 cây dầu rái, cắt tỉa vén tàn trên 140 cây hoàng yến.

- Tại khu vực nông thôn: Tổ chức các hoạt động cải thiện cảnh quang môi trường trên địa bàn huyện, đã tổ chức ra quân 136 cuộc, huy động được 9.830 lượt người tham gia ra quân vệ sinh; thu gom khoảng 173,4 tấn rác thải; khơi thông cống rãnh kênh mương với tổng chiều dài khoảng 42,8 km; phát quang bụi rậm, các trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 819,03 km; phát thanh tuyên truyền 163 buổi, trồng cây xanh được 21.010 cây hoa các loại gồm mai hoàng yến, hoa ngũ sắc, hoa tường vy, bông trang, hoa dừa cạn, viết 02 tin bài viết. Hỗ trợ cho 14 xã, thị trấn 58 băng rôn tuyên truyền đợt ra quân vệ sinh môi trường trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất, Ngày Môi trường thế giới, Tháng hàng động vì môi trường, Ngày đa dạng sinh học năm 2024 trên địa bàn huyện Châu Thành.

+ Hoạt động khác liên quan: Các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã-thị trấn, các trường học tiếp tục duy trì tốt việc vệ sinh các khu vực xung quanh trụ sở cơ quan, đơn vị,...đảm bảo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp. (*tự chấm 6/6 điểm*)

**1.2** Mỗi đơn vị cấp xã triển khai ít nhất 03 mô hình BVMT, hoạt động có hiệu quả. Trong đó có ít nhất 01 mô hình thu gom, xử lý chất thải, 01 mô hình cải tạo nước mặt, 01 mô hình xây dựng tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp/tuyến đường hoa.

- Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện phát động đăng ký xây dựng tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tuyến đường hoa kiểu mẫu, đã thực hiện đăng ký xây dựng tổng cộng 33 tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tổng chiều dài 49,1 km và 14 tuyến đường hoa kiểu mẫu, tổng chiều dài 25,6 km. Đến nay đã công nhận 14/33 tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tổng chiều dài 23,9 km, 01/14 tuyến đường hoa kiểu mẫu, tổng chiều dài 2,6 km.



- Trên địa bàn huyện có 68 mô hình với tổng cộng 6.634 thành viên tham gia. Trong đó nổi bật là các mô hình CLB bảo vệ môi trường của các Hội cựu chiến binh; mô hình phân loại rác tại nguồn của các trường học; mô hình thu gom thuốc BVTV của Hội nông dân; mô hình “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường” gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”....

- Câu lạc bộ môi trường tại các xã thường xuyên tuyên truyền, vận động hộ dân trong công tác bảo vệ môi trường. Có 02 câu lạc bộ mô hình cộng đồng dân cư không rác thải nhựa trên địa bàn xã Long Hòa, Hòa Minh với 34 thành viên đã thu gom khoảng 100kg rác thải nhựa và 300 kg rác hữu cơ.

- Mô hình ngôi nhà xanh “Thu gom rác thải tái chế, gây quỹ vì phụ nữ khó khăn”, xã Hòa Minh thu gom được 47 ký chai nhựa, xã Lương Hòa A thu gom được 60 ký phế liệu phát huy hiệu quả và khuyến khích nhân rộng mô hình trên địa bàn huyện. *(tự chấm 4/4 điểm)*.

**1.3** Niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường tại nơi công cộng (như: chợ, bến xe, bến phà, công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung,...). *(tự chấm 2/2 điểm)*

**1.4** Tỷ lệ CTRSH đô thị, CTRSH nông thôn được thu gom, xử lý đảm bảo tỷ lệ theo chỉ tiêu Nghị quyết năm của Tỉnh ủy:

+ Tại khu vực đô thị: Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực đô thị: 99,98%;

+ Tại khu vực nông thôn: Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn: 98,61%. *(tự chấm 4/4 điểm)*

*(Đính kèm báo cáo thực hiện Nghị Quyết của Tỉnh ủy)*

**1.5.** Xử lý nước thải sinh hoạt:

- Cấp huyện: Trên địa bàn huyện Châu Thành đã triển khai thực hiện dự án Nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung huyện Châu Thành với công suất thiết kế 230 m<sup>3</sup>/ngày đêm (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 1332/QĐ-UBND ngày 05/8/2024), vị trí Khóm 1, Thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, công suất 230m<sup>3</sup>/ngày đêm. Về tiến độ: dự kiến tháng 12/2024 triển khai thi công; năm 2025 hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

- Cấp xã: trên địa bàn các xã đều có ít nhất 01 mô hình xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ quy mô hộ gia đình. Mô hình được thực hiện từ 1-3 hộ/xã với quy trình sau: Nước thải từ hoạt động sinh hoạt của hộ gia đình nông thôn được thu gom xử lý sơ bộ tại bể tự hoại, hố ga (composite, ống bê-tông, xây bằng gạch)... Sau khi nước được xử lý qua hầm tự hoại sẽ chảy sang ao sinh học trong ao diễn ra 2 quá trình song song: quá trình oxy hóa hiếu khí các chất hữu cơ và quá trình phân hủy metan. Bên cạnh đó, trong ao sẽ được trồng thực vật thủy sinh như: rau muống, rau dừa, cỏ nước, bèo lục bình, các loại cây này có khả



năng hấp thụ nhiều chất dinh dưỡng và hóa chất độc hại từ nước thải như amoniac, nitơ, photpho và một số kim loại nặng, trong ao sinh học cũng sẽ điếm ra quá trình lắng đọng tự nhiên giảm lượng chất rắn lơ lửng trong nước. Sau đó được tái sử dụng để tưới cây hoặc xả thải ra môi trường tự nhiên. **(tự chấm 4/4 điểm).**

## **2. Tình hình lập lại trật tự an toàn giao thông (tự chấm 15/15 điểm)**

**2.1** Trong năm 2024, không có tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè trong mua, bán, sản xuất, kinh doanh. **(tự chấm 5/5 điểm)**

**2.2** Toàn huyện có 14 tuyến đường (03 tuyến Quốc lộ; 11 tuyến Huyện Lộ và Tỉnh lộ). Các tuyến đường đều thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn, không làm ảnh hưởng an toàn giao thông. **(tự chấm 5/5 điểm)**

**2.3** Trên địa bàn huyện có 15 bãi tập kết vật liệu xây dựng. Các hoạt động tập kết nguyên vật liệu ở bến bãi và vận chuyển vật liệu xây dựng được che chắn không gây ô nhiễm môi trường và đều có thực hiện đề án, kế hoạch, giấy phép môi trường theo quy định **(tự chấm 5/5 điểm)**

## **3. Công tác quản lý trật tự xây dựng và chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (tự chấm 09/10 điểm)**

**3.1** Không có biển hiệu quảng cáo, pa nô tuyên truyền sai quy định, treo che khuất tầm nhìn, nghiêng ngã, đổ gãy, không có hoạt động phát tờ rơi, dán quảng cáo lên trụ đèn, cột điện,... không có tình trạng đường dây điện, điện thoại, internet, cáp quang chằng chéo, mất an toàn, mỹ quan. **(tự chấm 5/5 điểm)**

**3.2** Không có tình trạng xây cất công trình không phép, sai phép, không phù hợp quy hoạch, chỉ giới đường đỏ; lấn chiếm đất công.

Có bến phà Kim Phương xây dựng không phép ở Hòa Minh đi Ngãi Lợi xã Hưng Mỹ **(tự chấm 4/5 điểm).**

## **4. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (tự chấm 15/15 điểm)**

**4.1** Trong năm, đã cấp 08 giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, lũy kế đến nay có 55/64 cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đạt 85,94%). Phối hợp Chi cục ATVSTP thẩm định cấp giấy chứng nhận CSĐĐKATTP 03 cơ sở, có 19.622 hộ ký cam kết an toàn thực phẩm (19.119 hộ lĩnh vực nông nghiệp, 503 lĩnh vực Kinh tế - Hạ tầng). Tổ chức kiểm tra 1.206 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm. **(tự chấm 6/6 điểm)**

**4.2** Trong năm 2024 không xảy ra ngộ độc thực phẩm. **(tự chấm 5/5 điểm)**

**4.3** Huyện có 19 cơ sở y tế công lập và ngoài công lập. Tổng lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh trên địa bàn huyện năm 2024 là 1.350 kg. Tất cả các Trạm y tế, cơ sở khám chữa bệnh tư nhân đều có ký hợp đồng với Trung tâm y tế xử lý chất thải y tế khi phát sinh (Hợp đồng số 104a/2023/HĐKT ngày



08/12/2023 giữa Bệnh viện Sản Nhi với Trung tâm y tế huyện về xử lý chất thải y tế). Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 100%. *(tự chấm 4/4 điểm)*

## **5. Công tác bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp *(tự chấm 09/10 điểm)***

### **5.1. Bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng được thu gom theo quy định:**

Huyện đã bố trí 701 bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2006/TTLT-BNNPTNT-BTNMT. Thường xuyên tuyên truyền nông dân thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào các bể chứa. Đồng thời, tiếp tục tuyên truyền và nhân rộng mô hình bể chứa để hạn chế tình trạng nông dân thải bỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trực tiếp ra đồng ruộng. Tổng khối lượng phát sinh ước tính 10,5 tấn/năm. Được thu gom xử lý theo Hợp đồng số 2007/HĐ.MTĐT-NH/24.4.VX giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Công ty TNHH MTV môi trường đô thị TP.HCM.

Trong năm phối hợp với Chi cục Thủy sản - Quản lý chất lượng lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản (thuốc bảo vệ thực vật, phụ gia thực phẩm, Natri Benzoat, Trichlorfon, Chloramphenicol,...) để kiểm nghiệm chất lượng và cảnh báo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trên địa bàn huyện. Phối hợp với Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho đối tượng là người sản xuất, chế biến, người kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng, người quản lý năm 2024. Thực hiện triển khai ký cam kết đạt yêu cầu đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản (đối với cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm). Thực hiện vận động ký cam kết sản xuất an toàn trên địa bàn huyện được 22.412/22.412 hộ, đạt 100%.

Phối hợp với Chi cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và Thủy sản tỉnh tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm cho cán bộ phụ trách an toàn thực phẩm trên địa bàn các xã, thị trấn được 01 cuộc có 25 đại biểu dự. Phối hợp Chi Cục Quản lý chất lượng nông - lâm - thủy sản; Quản lý thị trường tỉnh kiểm tra 20 cơ sở, thu 25 mẫu sản phẩm nông sản, thủy sản định kỳ hàng tháng ở các điểm chợ và các mẫu tôm, cá tại ao nuôi, phân tích lượng kháng sinh và các chất độc hại. Kết quả qua phân tích không phát hiện dư lượng kháng sinh và các chất độc hại trong các sản phẩm nông, thủy sản. *(tự chấm 5 điểm)*


**5.2.** Hiện nay trên địa bàn huyện Châu Thành có 14 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo an toàn vệ sinh, 100% có hầm ủ biogas xử lý chất thải và cam kết bảo đảm về môi trường, ngoài ra có hơn 2.000 hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, tuy nhiên khoảng 1.890 hộ có hầm ủ biogas, đạt 95%. Ngoài ra có 03 cơ sở giết mổ tập trung có giấy phép môi trường, còn 01 cơ sở đang trình thẩm định

cấp giấy phép môi trường, các cơ sở đảm bảo công tác bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm (*tự chấm 4 điểm*).

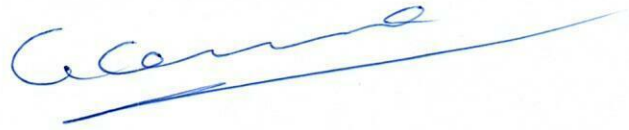
**Tổng số điểm 03 nội dung là: 100 điểm, tự chấm: 98 điểm, tự xếp loại: Xuất sắc.**

Trên đây là báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Sở TN và MT (b/c);
- TT.HU; TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TN và MT (đ/b);
- LĐVP;
- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Minh Tiến**



**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP LOẠI KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 27-CT/TU NGÀY 19 THÁNG 10 NĂM 2022 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH SỐ 04/KH-UBND NGÀY 17 THÁNG 01 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*(Kèm theo Báo cáo số 808 /BC-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

**I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM**

STT	Nội dung tiêu chí	Kết quả thực hiện	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chỉ đạo, điều hành</b>		<b>20 điểm</b>	<b>20 điểm</b>	
1	Có thành lập BCĐ/Tổ công tác (hoặc tương đương) thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND trên địa bàn quản lý	Quyết định số 3375/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	4	4	
2	Có xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND hàng năm	Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 16/1/2024.	2	2	
3	Báo cáo thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND (báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu)	Định kỳ định kỳ hàng tháng, quý, năm; báo cáo đột xuất đều có báo cáo theo yêu cầu	10	10	
4	Có Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND (hoặc lồng ghép nội dung vào Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND)	Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 16/01/2024; Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND huyện thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra, giám sát CT 27 trên địa bàn huyện	2	2	
5	Ban hành văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện hạn chế tối đa việc sử dụng túi ni lông khó phân huỷ và sản phẩm nhựa dùng một lần trong cơ quan công sở	Công văn 789/UBND-NN ngày 19/02/2024 của UBND huyện; Công văn số 910/UBND-KT ngày 06/3/2024 của UBND huyện về việc tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn huyện Châu Thành; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 30/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kế hoạch triển khai thực	2	2	



		hiện mô hình thu gom, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kế hoạch triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện Châu Thành			
<b>II</b>	<b>Công tác tuyên truyền, vận động</b>		<b>10 điểm</b>	<b>10 điểm</b>	
1	Vận động người dân tham gia và thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự và an toàn giao thông.	Khảo sát thực tế người dân trên địa bàn quản lý 5 người ngẫu nhiên đạt 100%	5	5	
2	Cán bộ công chức, viên chức và người lao động, người dân biết và tham gia thực hiện Chỉ thị 27-CT/TU và Kế hoạch 04/KH-UBND.	Khảo sát thực tế cán bộ công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn quản lý 5 người ngẫu nhiên đạt 100%	5	5	
<b>III</b>	<b>Tổ chức thực hiện</b>		<b>70 điểm</b>	<b>68 điểm</b>	
<b>1</b>	<b>Hoạt động thu gom, xử lý chất thải; cải thiện cảnh quan môi trường</b>		<b>20 điểm</b>	<b>20 điểm</b>	
1.1	Duy trì các hoạt động BVMT tại địa phương (các tuyến đường, khu vực chợ, khu dân cư, kênh mương,... Rác thải được thu gom đảm bảo không rơi vãi; Lòng, lề đường, vỉa hè luôn sạch sẽ, không có rác thải vứt rác bừa bãi; Sông, ao, hồ, kênh, mương không ứ đọng rác thải sinh hoạt, xác gia súc, gia cầm; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung; khu dân cư và khu vực chợ không ô nhiễm do rác thải, nước thải,...)	Duy trì thường xuyên các hoạt động ra quân vệ sinh cảnh quan môi trường	6	6	
1.2	Mỗi đơn vị cấp xã triển khai ít nhất 03 mô hình BVMT, hoạt động có hiệu quả. Trong đó có ít nhất 01 mô hình thu gom, xử lý chất thải, 01 mô hình cải tạo nước mặt, 01 mô	Mỗi xã có thực hiện ít nhất 03 mô hình (phân loại chất thải tại nguồn, mô hình thùng ủ compost, xử lý phụ phẩm nông nghiệp, tuyến	4	4	



	hình xây dựng tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp/tuyến đường hoa.	đường Xanh - Sạch - Đẹp/tuyến đường hoa)			
1.3	Niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường tại nơi công cộng (như: chợ, bến xe, bến phà, công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung,...).	Có niêm yết tại chợ, bến phà, công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung,...) các biển báo, pano về môi trường, nội quy, quy chế/quy ước về bảo vệ môi trường theo quy định.	2	2	
1.4	Tỷ lệ CTRSH đô thị, CTRSH nông thôn được thu gom, xử lý đảm bảo tỷ lệ theo chỉ tiêu Nghị quyết năm của Tỉnh ủy	Tỷ lệ thu gom, xử lý CTRSH đô thị 99,98%, CTRSH nông thôn đạt 98,61%, xử lý đảm bảo tỷ lệ theo chỉ tiêu Nghị quyết năm của Tỉnh ủy	4	4	
1.5	Xử lý nước thải sinh hoạt: - Cấp huyện: đầu tư ít nhất 01 công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung công suất tối thiểu 200 m <sup>3</sup> /ngày đêm - Cấp xã: thực hiện ít nhất 01 mô hình xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ quy mô ấp hoặc quy mô hộ gia đình.	- Xây dựng Nhà máy xử lý nước thải huyện công suất 230 m <sup>3</sup> /ngày đêm. - Các xã, thị trấn thực hiện ít nhất 01 mô hình xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ quy mô hộ gia đình (1-3hộ/mô hình)	4	4	
2	<b>Tình hình lập lại trật tự an toàn giao thông</b>		<b>15 điểm</b>	<b>15 điểm</b>	
2.1	Không có tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè trong mua, bán, sản xuất, kinh doanh.	Không có tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè trong mua, bán, sản xuất, kinh doanh.	5	5	
2.2	Đường thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn do tán cây làm ảnh hưởng an toàn giao thông.	Kiểm tra thực tế	5	5	
2.3	Các hoạt động tập kết nguyên vật liệu ở bến bãi và vận chuyển vật liệu xây dựng không che chắn hoặc có che chắn nhưng vẫn dễ gây ô nhiễm môi trường	Các hoạt động tập kết nguyên vật liệu ở bến bãi và vận chuyển vật liệu xây dựng có che chắn và không gây ô nhiễm môi trường.	5	5	
3	<b>Công tác quản lý trật tự xây dựng và chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn</b>		<b>10 điểm</b>	<b>9 điểm</b>	
3.1	Không có biển hiệu quảng cáo, pa nô tuyên truyền sai quy định, treo che khuất tầm nhìn, nghiêng ngã, đổ gãy,	Kiểm tra thực tế	5	5	



	không có hoạt động phát tờ rơi, dán quảng cáo lên trụ đèn, cột điện,... không có tình trạng đường dây điện, điện thoại, internet, cáp quang chằng chéo, mất an toàn, mỹ quan				
3.2	Không có tình trạng xây cất công trình <b>không phép, sai phép, không phù hợp quy hoạch, chỉ giới đường đỏ; lấn chiếm đất công</b>	Kiểm tra thực tế	5	4	
4	<b>Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm</b>		<b>15 điểm</b>	<b>15 điểm</b>	
4.1	Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện các thủ tục quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm	Trong năm, đã cấp 08 giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, lũy kế đến nay có 55/64 cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đạt 85,94%). Phối hợp Chi cục ATVSTP thẩm định cấp giấy chứng nhận CSĐĐKATTP 03 cơ sở, có 19.622 hộ ký cam kết an toàn thực phẩm (19.119 hộ lĩnh vực nông nghiệp, 503 lĩnh vực Kinh tế - Hạ tầng). Tổ chức kiểm tra 1.206 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm	6	6	
4.2	Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm		5	5	
4.3	Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt theo chỉ tiêu nghị quyết hàng năm của Tỉnh ủy	Hợp đồng số 104a/2023/HĐKT ngày 08/12/2023 giữa Bệnh viện Sản Nhi với Trung tâm y tế huyện về xử lý chất thải y tế	4	4	
5	<b>Công tác bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp</b>		<b>10 điểm</b>	<b>9 điểm</b>	
5.1	Không có trường hợp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật,	Trên địa bàn huyện không có trường hợp sử	5	5	



	thuốc thú y, kháng sinh trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản sai quy định; bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn được thu gom theo quy định	dùng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản sai quy định; bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn được thu gom theo quy định (thu gom xử lý theo Hợp đồng số 2007/HĐ.MTĐT-NH/24.4.VX giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với Công ty TNHH MTV môi trường đô thị TP.HCM)			
5.2	Cơ sở/hộ gia đình chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản, chế biến nông, thủy sản tập trung đảm bảo vệ sinh môi trường ( <i>có công trình xử lý chất thải, không xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường, 100% các cơ sở có lập thủ tục môi trường và có biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi đúng quy định</i> )	danh sách hồ sơ cơ sở chăn nuôi kết hợp kiểm tra thực tế	5	5	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>100 điểm</b>	<b>98 điểm</b>	